



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 38/2018

Từ 01/10 - 05/10/2018

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ CHỦ ĐỘNG TỪ CHỨC KHI KHÔNG ĐỦ UY TÍN

Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương chủ động từ chức khi không đủ điều kiện, uy tín hoặc đề cán bộ cấp dưới trực tiếp tham nhũng, cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng...



Toàn cảnh Hội nghị Trung ương 8 / Ảnh: Đoàn Bắc

Đây là một trong những điểm nổi bật trong dự thảo Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương vừa được Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính trình Hội nghị Trung ương 8 thảo luận và thông qua.

Không tranh công đổ lỗi

Dự thảo quy định, từng Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương cùng với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên còn phải thật sự gương mẫu thực hiện 10 nội dung khác.

Trong đó, phải luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc là tối thượng; Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; Hy sinh lợi ích cá nhân, lấy sự hài lòng, ấm no, hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Đồng thời, từng Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Quyết đoán, quyết liệt giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài; xử lý nhanh, hiệu quả những tình huống khẩn cấp, bất ngờ.

Từng Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương đề cao nhân cách, đạo đức trong lãnh đạo, quản lý. Thường xuyên đổi mới tư duy, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm...

Cùng với đó, phải gương mẫu thực sự dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch và giữ vững nguyên tắc trong công tác cán bộ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ kế cận và người thay thế mình; khuyến khích, bảo vệ cán bộ thẳng thắn, trung thực, năng động, sáng tạo, đổi mới. Chú trọng phát hiện, thu hút, trọng dụng người có đức, có tài.

Các Ủy viên phải mẫu mực về đạo đức, lối sống, minh bạch trong kê khai tài sản, thu nhập.

Nghiêm túc, công tâm, khách quan, cầu thị trong tự phê bình và phê bình; thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh. Dũng cảm nhận khuyết điểm, nhận trách nhiệm, không tranh công đổ lỗi; không định kiến, trù dập người góp ý, phê bình. Không lợi dụng phê bình để xu nịnh, lấy lòng, thổi phồng thành tích hoặc bôi nhọ, cường điệu khuyết điểm, hạ thấp uy tín của nhau.

Từng Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương chủ động từ chức khi bản thân không đủ điều kiện, uy tín hoặc để địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách không hoàn thành nhiệm vụ chính trị, hoặc để xảy ra mất đoàn kết kéo dài, hoặc để cán bộ cấp dưới trực tiếp tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng phải xử lý bằng pháp luật.

Không đầu tư tài chính, mua bất động sản ở nước ngoài

Dự thảo cũng quy định, từng Ủy viên phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa thành tích, "tư duy nhiệm kỳ", công thần, tự cao, tự đại, háo danh, phô trương, "đánh bóng" tên tuổi...

Đồng thời, kiên quyết chống đoàn kết xuôi chiều, cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, cơ hội, thực dụng, nịnh trên, nọt dưới; quan liêu, xa dân, gây phiền hà, hách dịch với nhân dân; lợi dụng tập thể để trốn tránh trách nhiệm hoặc lấy danh nghĩa tập thể thực hiện ý đồ cá nhân.

Từng Ủy viên phải kiên quyết chống lạm quyền, lộng quyền, tham vọng quyền lực; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong đề xuất, ban hành cơ chế, chính sách để trục lợi; lợi ích cục bộ, thông đồng, thỏa hiệp, tạo cơ chế "xin - cho", "duyet - cấp".

Cùng với đó, chống việc can thiệp không đúng thẩm quyền vào công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...

Dự thảo cũng nêu rõ, kiên quyết chống lợi dụng doanh nghiệp (DN) hoặc để DN lợi dụng; liên kết lập "sân sau", "lợi ích nhóm"; dung túng, bao che, móc ngoặc, thông đồng với DN để trục lợi. Việc sử dụng tiền, tài sản của DN, tổ chức, cá nhân làm giàu bất chính, vụ lợi như mua đất, xây nhà,

cho người thân du học, đi công tác, du lịch nước ngoài, chơi golf, tiêu dùng xa xỉ... cũng phải kiên quyết chống.

Việc để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình can thiệp, chi phối, thao túng các công việc của địa phương, cơ quan, đơn vị, DN như công tác cán bộ, xin dự án, cấp đất, đấu thầu, mua cổ phần... cũng nằm trong những điều kiên quyết chống.

Đồng thời, dự thảo cũng nêu rõ việc kiên quyết chống sống xa hoa, phô trương, ngạo mạn, coi thường pháp luật, sa vào các tệ nạn xã hội; Đầu tư tài chính, mua bất động sản ở nước ngoài.

Vấn đề chạy chức, chạy quyền và tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cũng là một trong những nội dung mà từng Ủy viên phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống.

Đồng thời, kiên quyết chống can thiệp, gây áp lực trong công tác cán bộ, nhất là lợi dụng quy trình để bỏ nhiệm, bố trí người nhà, “cánh hầu” vào các vị trí, chức danh lãnh đạo, quản lý và nơi có nhiều lợi ích.

Nguồn: vietnamnet.vn

LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM: LÃNH ĐẠO PHẢI TỰ KIỂM ĐIỂM CÓ BIỂU HIỆN SUY THOÁI HAY KHÔNG

Theo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, chủ động của Ban Công tác đại biểu trong việc chuẩn bị hồ sơ các văn bản, tài liệu liên quan đến việc tổ chức triển khai lấy phiếu tín nhiệm ở Quốc hội tại kỳ họp thứ 6 và các dự thảo văn bản hướng dẫn Hội đồng nhân dân về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội thống nhất giao Ban Công tác đại biểu có văn bản đề nghị người được lấy phiếu tín nhiệm chuẩn bị các văn bản theo quy định tại Nghị quyết 85/2014/QH13.

Cụ thể, thời gian báo cáo tính từ thời điểm được Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Nội dung báo cáo được yêu cầu xúc tích, đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết số 85 (kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật).

Ủy ban Thường vụ lưu ý: báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm cần bổ sung nội dung tự đánh giá, kiểm điểm về việc có hay không những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4.

Nội dung nữa cũng được yêu cầu bổ sung là tự đánh giá kiểm điểm về việc thực hiện việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo Nghị quyết Hội nghị Trung

ương 6 và Nghị quyết số 56 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn hoạt động hiệu lực hiệu quả.

Về kê khai tài sản, thu nhập, Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu thực hiện theo quy định Nghị định 78/201/NĐ-CP của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập...

Nguồn: dantri.com.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO BỘ NỘI VỤ SỚM THỐNG NHẤT VỚI BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VỀ BIÊN CHẾ GIÁO VIÊN

Đây là nhấn mạnh của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trong thông cáo báo chí phát đi sau phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 vào ngày 01/10, tại Hà Nội.

Về biên chế giáo viên, Thủ tướng nhấn mạnh tinh thần chung là phải thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, tổ chức, sắp xếp lại các điểm trường.

Điều chỉnh, sắp xếp biên chế phù hợp, kịp thời theo nguyên tắc không được để thiếu giáo viên, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, ảnh hưởng đến học tập của học sinh.

Giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ sớm thống nhất với Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Thủ tướng Chính phủ phương án cụ thể để xử lý ngay, không kéo dài vấn đề biên chế giáo viên.

Nguồn: giaoduc.net.vn

HOÀN THÀNH GẦN 8.000 NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

Ngày 01/10, tại phiên họp Chính phủ, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết, trong 9 tháng năm 2018, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao 16.441 nhiệm vụ cho các Bộ, cơ quan, địa phương.

Trong đó, có 7.951 nhiệm vụ đã hoàn thành, 8.245 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn, 245 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn (chiếm 3%, tăng 0,26% so với tháng trước).

Hiện có 6 Nghị định và 1 Quyết định còn nợ đọng, thuộc trách nhiệm soạn thảo của 5 Bộ. Các Bộ cũng còn nợ 5 thông tư.

Về chương trình công tác, trong 9 tháng có 250 đề án phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Hết tháng 9, các Bộ đã trình 185 đề án (đạt 74%), trong đó 97 đề án đã được ban hành (chiếm 52,43% số đề án đã trình, tăng 13,9% so với tháng trước); 65 đề án đã quá thời hạn chưa trình theo tiến độ.

Về tình hình thực hiện Nghị quyết Chính phủ, trong quý III/2018, Chính phủ đã ban hành 3 Nghị quyết phiên họp thường kỳ và 01 Nghị quyết chuyên đề về xây dựng pháp luật. Đến nay, các Bộ đã nghiêm túc triển khai thực hiện các quyết nghị của Chính phủ, cụ thể đối với 8 dự án Luật, có 3 dự án Luật đã hoàn thiện và trình Quốc hội, còn 5 dự án Luật đang được các Bộ tích cực tiếp thu, hoàn thiện.

Đối với 5 Nghị định, đã trình ban hành 3 Nghị định, còn 2 Nghị định các Bộ đang hoàn thiện dự thảo; các nhiệm vụ cụ thể khác, các Bộ, cơ quan đều triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ...

Nguồn: baochinhpvu.vn

KHAI TRƯƠNG CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA TRƯỚC NGÀY 01/11/2018

Văn phòng Chính phủ vừa ra thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Hội nghị trực tuyến ngày 11/9/2018 về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

Để thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cũng như nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của các cơ quan nhà nước, hiện thực hóa quan điểm Chính phủ phục vụ, phát huy tinh thần làm chủ của người dân, Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình yêu cầu các bộ, ngành, địa phương khẩn trương ban hành kế hoạch triển khai Nghị định 61 theo các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/08/2018 của Thủ tướng Chính phủ; kiện toàn tổ chức, nhiệm vụ Bộ phận Một cửa và chỉ đạo bố trí trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận Một cửa các cấp bảo đảm sự thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

Cán bộ, công chức được cử ra Bộ phận Một cửa phải bảo đảm trình độ chuyên môn thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp, tiến tới thực hiện các quy trình này đối với những TTHC phổ biến và có số lượng hồ sơ phát sinh lớn. Cần có sự tham gia của các đầu mối kiểm soát TTHC trong việc tổ chức, vận hành Bộ phận Một cửa, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm soát TTHC và theo dõi tình hình, kết quả giải quyết TTHC; nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của Quảng Ninh trong quản lý, vận hành Trung tâm hành chính công (nguyên tắc 3 giảm, 4 tại chỗ, 8 công khai).

Các bộ, ngành, địa phương cũng được yêu cầu phải chấn chỉnh việc giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị mình, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết TTHC, khắc phục tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về TTHC; nghiêm túc xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC; khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết TTHC; đề xuất chế độ chính sách cho cán bộ công chức tại Bộ phận Một cửa các cấp; đẩy mạnh việc đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC, hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, đặc biệt thông qua phương thức điện tử...

Đồng thời, đẩy nhanh việc xây dựng, triển khai cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 theo Danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trường hợp cung cấp các DVCTT ngoài Danh mục Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt thì phải bảo đảm các tiêu chí thực hiện trực tuyến và có số lượng hồ sơ giao dịch lớn. Việc xây dựng DVCTT phải lấy người sử dụng làm trung tâm, bảo đảm tính thân thiện, đơn giản, dễ sử dụng....

Phó Thủ tướng chỉ đạo Văn phòng Chính phủ trong quý IV/2018 khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thiết lập Cổng dịch vụ công quốc gia; triển khai xây dựng và khai trương Cổng dịch vụ công quốc gia trước ngày 1/11/2019.

Nguồn: infonet.vn

ĐỐC THỨC CÁC BỘ TIẾP TỤC CẮT GIẢM HÀNG NGHÌN ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC

Tổ công tác của Thủ tướng vừa báo cáo về tình hình ban hành các văn bản liên quan đến kiểm tra chuyên ngành và điều kiện kinh doanh.

Về đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh, hiện có tổng số 6.191 điều kiện kinh doanh. Các Bộ, ngành đã xây dựng phương án để đơn giản, cắt giảm 3.807 điều kiện kinh doanh (đạt 61,3%, vượt 11,3% so với yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là 50%).

Đến nay đã chính thức cắt giảm được 1.133 điều kiện kinh doanh, đạt 30% so với phương án các Bộ dự kiến sẽ cắt giảm (tăng 4,6% so với tháng trước - 25,4%) của các ngành: Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Hiện có 2 Bộ: Công Thương, Xây dựng đã hoàn thành việc đơn giản, cắt giảm điều kiện kinh doanh và vượt chỉ tiêu theo yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Còn 2.661 điều kiện kinh doanh đã có phương án đơn giản, cắt giảm nhưng chưa có văn bản quy định cụ thể, thuộc trách nhiệm của 14 Bộ: Giáo dục Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Y tế,

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Lao động – Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an, Quốc phòng, Tư pháp, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước.

Trong đó, nhiều nhất là Bộ Y tế với tổng số 1.871 điều kiện kinh doanh. Để cắt giảm, theo kế hoạch, phải sửa đổi, bổ sung 6 luật và xây dựng 2 nghị định, dự kiến sẽ đơn giản, cắt giảm 1.363 điều kiện kinh doanh (đạt 72,85%) và 169/234 thủ tục hành chính (đạt 72,22%).

Thứ nhì là Bộ Giao thông vận tải với tổng số 570 điều kiện kinh doanh, dự kiến phải sửa đổi, bổ sung 20 nghị định để đơn giản, cắt giảm 346 điều kiện kinh doanh, đạt 60,7%. Đã trình Chính phủ được 9 nghị định...

Sau khi nghe báo cáo, kết luận về nội dung này, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho rằng các bộ, ngành mới rà soát, cắt giảm được 60%, còn tới gần 40% điều kiện kinh doanh cần cắt giảm, còn tình trạng đối phó như cắt giảm điều kiện này thì lại “mọc” ra điều kiện khác. Các bộ, ngành cần khẩn trương hoàn thành rà soát, cắt giảm các điều kiện kinh doanh không cần thiết theo đúng tiến độ, chất lượng đề ra.

Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ mà Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương và báo cáo công khai tại phiên họp Chính phủ thường kỳ. “Tôi đề nghị Tổ công tác tổ chức nhiều chuyến công tác hơn nữa, kiểm tra tình hình thực tế; báo cáo Thủ tướng về những sai phạm của các đơn vị bị kiểm tra và kiến nghị biện pháp xử lý”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Nguồn: canhtranhquocgia.vn

CỨ GIẢM BIÊN CHẾ GIÁO VIÊN THÌ VÀI NĂM NỮA LẠI ĐI XÓA MÙ CHỮ

Theo Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Duy Thăng, hiện 29 địa phương đề nghị bổ sung 40.447 biên chế cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2018, bao gồm cả tăng biên chế do tăng dân số cơ học.

Ông Nguyễn Duy Thăng giải thích thêm: “Số đề nghị bổ sung 40.447 giáo viên là tổng hợp đề nghị của các địa phương, không phải Bộ Nội vụ đề nghị. Còn đề nghị đó có hợp lý hay không thì phải thẩm định lại.

Bây giờ để cho các địa phương, các bộ ngành đề nghị biên chế thì tôi dám chắc sẽ ào ạt. Đối với giáo dục y tế có tăng giường bệnh, tăng học sinh thì có thể tăng biên chế nhưng phải kiểm soát chặt chẽ.

Nhưng đến Kết luận số 17 của Bộ Chính trị năm 2017 thì không có ngoại lệ. Kể cả giáo dục có tăng học sinh, tăng trường lớp thì vẫn giảm biên chế. Giảm biên chế ở đây là giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Còn những đơn vị tự chủ thì ký hợp đồng thoải mái”.

Tuy nhiên, số lượng học sinh thì tăng mỗi năm nhưng lại phải giảm biên chế giáo viên, điều này là bức xúc của nhiều địa phương.

Cụ thể, ông Trần Hồng Quân - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau rất băn khoăn khi trường lớp, học sinh tăng lên còn biên chế giáo viên lại phải giảm số lượng theo từng năm.

Theo ông Quân, các địa phương hoàn toàn tán thành tinh giản biên chế. Nhưng thực tế ở địa phương, thực hiện vấn đề này nhiều khi như đánh đổ. Biên chế giao cho ngành giáo dục của Cà Mau đã cách đây hơn 3 năm.

Trong khi mỗi năm tỉnh tăng 10.000 dân số tự nhiên. Thực hiện theo quy chế, tỉnh làm rất quyết liệt vấn đề hệ số giáo viên/lớp nhưng biên chế giáo viên vẫn tăng.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau thông tin, năm 2018 toàn tỉnh tăng 13.000 học sinh, do đó dù đã cố gắng trong 4 tháng qua giảm được hơn 150 điểm trường lẻ nhưng cuối cùng con số biên chế vẫn tăng.

“Chúng tôi đã phải giảm biên chế bằng cách cứ 2-3 trường mới có 1 kế toán, nhân viên y tế học đường đã giảm hết nhưng do dân cư ở Cà Mau không sống tập trung nên buộc phải quy định hơn 7 km mới cho xây dựng điểm lẻ. Trong khi, vùng sông nước đi 7 km thì không phải là chuyện dễ dàng”, ông Quân nói.

Từ đó, ông Trần Hồng Quân bày tỏ: “Địa phương đã làm hết mình nhưng cả tỉnh chỉ có khoảng 2.000 biên chế của các ngành sự nghiệp khác trong khối nhà nước, nhu cầu có 18.000 biên chế của ngành giáo dục, 6.000 của ngành y tế. Nên không thể nói giảm các ngành khác được.

Cũng không thể không hợp đồng giáo viên vì có học sinh, có trường lớp không thể không có giáo viên do đó hợp đồng mà bị phê bình, kỷ luật chúng tôi cũng phải chịu”.

“Năm nào chúng tôi cũng trình biên chế ngành giáo dục để Bộ Nội vụ thẩm định. Nhưng năm nào bộ cũng kéo xuống chứ không tăng lên”, ông Quân nói.

Cũng giống như tỉnh Cà Mau, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cho rằng, cái khó của địa phương hiện nay là trường lớp xây không kịp với tốc độ tăng dân số.

Cụ thể năm học 2018, cả tỉnh tăng khoảng 20.000 học sinh, riêng thành phố Biên Hòa tăng 8.000 học sinh nên trường vừa xây xong lại quá tải, thậm chí, tỉnh vẫn còn tình trạng học sinh phải học ca 3.

Từ đó, vị này đề xuất, tinh giản biên chế trong giáo dục phải có lộ trình, không thể cào bằng.

“Học sinh tăng mà giáo viên không tăng, tôi e là sau vài năm nữa chúng ta lại phải đi xóa mù chữ vì học trò đi học mà không có thầy dạy”, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai khuyến cáo.

Nguồn: giaoduc.net.vn

HÀ NỘI: TIẾP TỤC BÃI BỎ GẦN 50 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Trong quý III/2018, TP. Hà Nội đã ban hành các quyết định công bố danh mục nhiều thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trên một số lĩnh vực. Đồng thời, UBND Thành phố đã ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Du lịch, lĩnh vực văn thư, lưu trữ của Sở Nội vụ.

Cụ thể, Sở Công Thương ban hành mới 16 thủ tục hành chính, bãi bỏ 4 thủ tục hành chính; Sở Nội vụ ban hành mới 53 thủ tục hành chính, bãi bỏ 34 thủ tục hành chính; Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành mới 1 thủ tục hành chính, bãi bỏ 3 thủ tục hành chính; Sở Giao thông vận tải ban hành mới 12 thủ tục hành chính, bãi bỏ 8 thủ tục hành chính.

Theo thống kê, tính đến nay, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính thuộc TP. Hà Nội (không bao gồm đơn vị hiệp quản) là 1.922, trong đó 1.448 thủ tục hành chính thuộc sở và cơ quan tương đương sở, 318 thủ tục hành chính cấp huyện, 156 thủ tục hành chính cấp xã.

Cùng với đó, 100% cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố có giao dịch với tổ chức và công dân đã xây dựng, ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đồng thời, thực hiện tốt quy định về công khai các nội dung: thủ tục hành chính, thời gian làm việc, kết quả giải quyết, kênh tiếp nhận phản ánh kiến nghị của công dân, doanh nghiệp...

Nguồn: baodautu.vn

HÀ NỘI: ĐỀ XUẤT KHÔNG TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN Ở CẤP XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Sáng ngày 01/10, Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Hà Nội khóa 16 đã tiến hành Hội nghị lần thứ 15 để xem xét, thảo luận về bốn nội dung quan trọng, trong đó có Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại TP. Hà Nội.

Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Hà Nội Vũ Đức Bảo cho biết, sau khi tiếp thu tối đa các ý kiến, đến thời điểm này, dự thảo Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại TP. Hà Nội đề xuất hai phương án tổ chức chính quyền đô thị.

Trong đó, phương án 1, xây dựng mô hình tổ chức hai cấp chính quyền (cấp thành phố và cấp quận, huyện, thị xã); một cấp hành chính (tại xã, phường, thị trấn). Theo đó, chính quyền thành phố

và quận, huyện, thị xã cơ bản giữ nguyên như hiện nay, gồm có HĐND và UBND. Còn ở cấp xã, phường, thị trấn sẽ không tổ chức HĐND, mà chỉ tổ chức cơ quan hành chính theo thiết chế UBND.

Phương án 2, xây dựng mô hình tổ chức một cấp chính quyền (thành phố), một cấp hành chính (quận, huyện, thị xã) và một cơ quan hành chính đại diện (xã, phường, thị trấn). Theo đó, tổ chức chính quyền TP. Hà Nội cơ bản thực hiện như phương án 1. Ở quận, huyện, thị xã là một cấp chính quyền không đầy đủ, không tổ chức HĐND quận, huyện, chỉ tổ chức cơ quan hành chính theo thiết chế UBND. Ở cấp xã, phường, thị trấn cũng chỉ tổ chức cơ quan hành chính đại diện gọi là Ban đại diện hành chính, không tổ chức HĐND.

Ông Vũ Đức Bảo cho biết, cả hai phương án đều có ưu điểm, nhược điểm riêng, chỉ khác nhau về mức độ cải cách, đổi mới đối với chính quyền các cấp của TP. Hà Nội từng bước, theo lộ trình, nhất là cấp huyện và cấp xã.

“Căn cứ ưu điểm, hạn chế của hai phương án nêu trên; để phù hợp việc cải cách, đổi mới đồng bộ, nhưng có bước đi thận trọng, tránh gây xáo trộn; Tổ soạn thảo Đề án đề nghị trong thời điểm hiện nay, việc thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị của TP. Hà Nội sẽ thực hiện theo phương án 1”, ông Bảo nêu rõ.

Về lộ trình triển khai Đề án thí điểm quản lý mô hình chính quyền đô thị tại TP. Hà Nội, Thành ủy dự kiến, tháng 12/2018, Hà Nội sẽ báo cáo Đề án với Bộ Chính trị. Nếu được Bộ Chính trị thông qua Đề án và ban hành Nghị quyết thí điểm đề án này, thì trong quý I/2019, Hà Nội sẽ báo cáo Chính phủ. Đến quý IV/2019, sẽ trình Quốc hội xây dựng và ban hành Nghị quyết cho phép làm thí điểm. Nếu được Quốc hội thông qua, TP. Hà Nội sẽ xây dựng lộ trình thực hiện Đề án cụ thể.

Tại hội nghị, đa số lãnh đạo các quận, huyện của Thành phố đều thống nhất với đề xuất thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị TP. Hà Nội theo phương án 1, tức bỏ HĐND cấp xã, phường, thị trấn.

Nguồn: nhandan.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: MONG NGƯỜI DÂN KHÔNG “CHẠY”, KHÔNG “XIN” KHI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến mong muốn sự hợp tác của người dân khi đi làm thủ tục hành chính - không chạy chọt, xin xỏ, đút lót cán bộ.

Về kết quả cải cách hành chính trên địa bàn thành phố mỗi năm, thành phố cần giải quyết khoảng 14 triệu hồ sơ và 9 tháng đầu năm 2018, tỷ lệ hồ sơ đúng hẹn được nâng lên là 99,6%. Phó Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh Huỳnh Công Hùng cho hay, cơ chế một cửa, một cửa

liên thông tiếp tục được thực hiện, tạo sự chuyển biến tích cực, hiệu quả trong công tác giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Các sở, ngành công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai...

Nhiều cách làm tốt đã xuất hiện. Ở lĩnh vực xây dựng, đã triển khai quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ; thí điểm cơ chế một cửa liên thông điện tử thủ tục cấp phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng và thực hiện thí điểm rút gọn quy trình dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3).

Trong lĩnh vực quy hoạch, cá nhân, tổ chức có thể xem thông tin quy hoạch bằng cách truy cập trực tiếp vào trang web <http://thongtinquyhoach.hochiminhcity.gov.vn> hoặc ứng dụng trên thiết bị thông minh. Ngành hải quan cắt giảm trên 50% thời gian làm thủ tục hải quan; mở rộng thực hiện hải quan điện tử.

Ngành thuế triển khai kết nối thông tin điện tử, hỗ trợ người nộp thuế gửi văn bản qua mạng internet; có ứng dụng khai thuế giá trị gia tăng, thu nhập cá nhân điện tử đối với hoạt động cho thuê nhà của cá nhân.

Theo Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến, dù tỉ lệ hồ sơ trễ hẹn thấp nhưng số hồ sơ tồn đọng ở các sở, ngành khoảng 20.400 hồ sơ là vẫn nhiều.

Phó Chủ tịch Trần Vĩnh Tuyến lưu ý, chỉ cần vài trăm hồ sơ trễ hẹn là tâm lý người dân bức xúc và thiệt hại do chậm trễ đã rất lớn, hưởng hồ là trên 20.400 hồ sơ, cho thấy các cơ quan chưa làm tốt trách nhiệm của mình với người dân.

Để chấn chỉnh, cùng với các giải pháp cải cách TTHC, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh cho biết, thành phố sẽ kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị và sẽ đưa ra tiêu chí đánh giá người đứng đầu trong việc cải cách hành chính.

Phó Chủ tịch Trần Vĩnh Tuyến lưu ý người đứng đầu các đơn vị cần “học bài”, xem lại mình và thành phố sẽ sớm kiểm tra, rà lại trách nhiệm người đứng đầu.

Thẳng thắn chỉ ra những hạn chế của công tác cải cách TTHC và trách nhiệm của cán bộ, Phó Chủ tịch Trần Vĩnh Tuyến cho rằng, cần có trách nhiệm của người dân.

Theo Phó Chủ tịch Trần Vĩnh Tuyến, một bộ phận người dân chưa tuân thủ pháp luật - thành phố sẽ xử lý, răn đe để người dân tuân thủ; và một bộ phận người dân có tâm lý “quen” chạy chọt, xin xỏ, cho rằng không “chạy”, không “xin” thì không được việc.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh mong muốn có sự hợp tác của người dân khi làm TTHC, bằng cách không chạy chọt, xin xỏ, đút lót cán bộ.

“Có thể có khó khăn cần vượt qua và thành phố mong người dân kiên trì, góp ý. Và chính quyền thành phố đảm bảo sẽ cải cách, giải quyết TTHC ngày càng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp”, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến cam kết.

Đồng thời, Phó Chủ tịch Trần Vĩnh Tuyến yêu cầu các sở, ngành, quận huyện, phường, xã khi tiếp nhận yêu cầu, kiến nghị của người dân, cần xử lý dứt điểm, không kéo dài. Quá trình xử lý, dù được hay không được, “đúng - sai tính sau, nhưng trước hết phải trả lời”, phải có cơ chế thông tin tiến độ giải quyết tới người dân; nói rõ lý do, không để im lặng kéo dài.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh cảnh báo các cán bộ muốn tồn tại, cần nỗ lực cải cách, phục vụ người dân, còn “không chuyên động, không làm nổi thì hãy ra khỏi bộ máy, thành phố không chấp nhận cán bộ làm dờ dờ ương ương”.

Nguồn: sggp.org.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TỪ NGÀY 01/01/2019, KHO BẠC NHÀ NƯỚC CHỈ TIẾP NHẬN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỰC TUYẾN

Đó là chỉ đạo của UBND thành phố Hồ Chí Minh đối với các đơn vị được phân công thực hiện các nội dung về cung cấp dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước.

Theo đó, đến ngày 01/01/2019, Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh chỉ tiếp nhận các thủ tục hành chính, như: Đăng ký sử dụng bổ sung tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và thay đổi mẫu dấu, chữ ký; kê khai và giao nhận hồ sơ kiểm soát chi; đăng ký rút tiền mặt với Kho bạc Nhà nước... qua hình thức dịch vụ công trực tuyến.

Trước đó, UBND thành phố Hồ Chí Minh cũng đã giao Kho bạc Nhà nước thành phố chủ trì triển khai các đề án: Hiện đại hóa thu, nộp ngân sách nhà nước qua hệ thống các ngân hàng thương mại; triển khai việc phát triển và ứng dụng hình thức thanh toán bằng thẻ tín dụng mua hàng trong chi tiêu công của các đơn vị sử dụng ngân sách; triển khai dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước... tiến tới xây dựng Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh trở thành Kho bạc Nhà nước điện tử.

Theo ông Vũ Hoài Nam, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị triển khai kế hoạch về tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt là ngành nội chính, đẩy mạnh các giao dịch trực tuyến theo đúng lộ trình triển khai của Kho bạc Nhà nước Việt Nam...

Nguồn: baohaiquan.vn

ĐÀ NẴNG: 'SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NÊN TỔ CHỨC LẠI CÒN 3 PHÒNG'

Đánh giá về hoạt động nghiên cứu khoa học của Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN), ông Lê Minh Trung, Phó Chủ tịch HĐND thành phố Đà Nẵng, cho rằng khả năng ứng dụng đề tài nghiên cứu vào thực tiễn hạn chế.

“Cần lựa chọn đề tài trong thực tiễn có thể ứng dụng, không cần quá quy mô, có nghiên cứu mà không đưa vào ứng dụng được. Nghiên cứu phải xuất phát từ thực tiễn”, ông Trung cho hay.

Khẳng định những đánh giá trên là xác đáng, ông Trương Quang Nghĩa, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng đề nghị Sở KH&CN phải tiên phong tham mưu nên đặt hàng nghiên cứu gì. Để làm được việc này, cần bám sát các trụ cột của Đà Nẵng như xây dựng thành phố môi trường, thành phố khởi nghiệp sáng tạo...

Nhìn vào mô hình tổ chức bộ máy của Sở KH&CN gồm bảy phòng, ông Nghĩa cho hay thực ra chỉ cần ba phòng là được. Bởi nhiều phòng giao thoa nhiệm vụ lẫn nhau, rất khó làm việc.

“Thu hút nhân tài về nhìn cơ chế phòng ban thế này ai dám về, không ai làm nổi. Cần phải thay đổi cơ cấu bộ máy nếu không thì không thu hút được nhân tài”, ông Nghĩa nói.

Về việc này, ông Võ Ngọc Đồng, Giám đốc Sở Nội vụ Đà Nẵng, cũng nhìn nhận Sở KH&CN đang có sự dàn trải nhân lực, cần tinh gọn bộ máy.

Nguồn: plo.vn

QUẢNG NINH: TỔ CHỨC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO PHƯƠNG THỨC "4 TẠI CHỖ"

Khi triển khai mô hình này, Chính quyền tỉnh Quảng Ninh đã đặt ra yêu cầu phải có cơ chế hoạt động đổi mới, khác biệt và đạt được hiệu quả, chất lượng cao hơn so với cơ chế giải quyết thủ tục cũ, từ đó đã nghiên cứu xây dựng và chỉ đạo thực hiện theo nguyên tắc có tính xuyên suốt, nhất quán đối với hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công (HCC) đó là: 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả tại Trung tâm).

Triển khai thực hiện phương thức “4 tại chỗ” nêu trên, thời gian qua, số thủ tục hành chính (TTHC) đã đưa vào giải quyết tại Trung tâm HCC cấp tỉnh đạt tỷ lệ cao là 1.249 (92%), số không đưa vào giải quyết tại Trung tâm chủ yếu là các TTHC đặc thù, đòi hỏi việc tiếp nhận, thẩm định và trả kết quả trực tiếp ngay tại thời điểm và địa điểm kiểm tra thực địa; đối với cấp huyện 100% các TTHC đều đưa vào giải quyết tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công. Số TTHC thực hiện theo

nguyên tắc “Tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả” ngay tại Trung tâm HCC tỉnh 982/1.029 chiếm 95,4% so với tổng số TTHC thực hiện tại Trung tâm (không tính 192 TTHC thuộc thẩm quyền UBND tỉnh và 28 TTHC thuộc thẩm quyền Trung ương phê duyệt cùng với TTHC thuộc cơ quan ngành dọc và doanh nghiệp).

Thời gian giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công được rà soát cắt giảm từ 40% - 60% lượng thời gian giải quyết so với thời gian quy định của Trung ương. Trong 3 năm từ 2015 đến nay, Trung tâm HCC tỉnh đã tiếp nhận 132.947 hồ sơ TTHC; đã giải quyết, trả kết quả 132.728 hồ sơ đúng hạn và trước hạn (đạt 99,9%), trong đó trước hạn 34.108 hồ sơ (đạt 25,7%), còn lại đang trong thời gian giải quyết, chỉ có 122 hồ sơ quá hạn, chiếm tỷ lệ 0,01%. Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với công tác giải quyết TTHC thường xuyên đạt trên 99%.

Công tác kiểm tra, giám sát quá trình giải quyết TTHC của cán bộ được đảm bảo công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết... Hằng tháng, quý, UBND tỉnh đều có chỉ đạo rà soát, báo cáo về tình hình, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác này tại phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh; đồng thời Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định giao cho Giám đốc Trung tâm HCC tỉnh trong việc kiểm soát toàn bộ hoạt động của Trung tâm, giám sát, đôn đốc việc tiếp nhận giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương và quản lý cán bộ làm việc tại Trung tâm, định kỳ thứ sáu hằng tuần có báo cáo trực tiếp với Chủ tịch UBND tỉnh.

Phương thức “4 tại chỗ” đã góp phần bảo đảm các thủ tục hành chính được giải quyết thuận tiện, nhanh chóng, cắt giảm chi phí, thời gian, có cơ chế kiểm tra, giám sát, các hoạt động được thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, quan liêu...

Nguồn: dangkykinhdoanh.gov.vn

QUẢNG NINH: ĐỊA PHƯƠNG ĐẦU TIÊN TRIỂN KHAI HỢP NHẤT CÁC CHI CỤC THUẾ

Quảng Ninh là tỉnh đầu tiên trong cả nước thực hiện chủ trương chuyển đổi các tổ chức đảng của cục thuế, chi cục thuế trên địa bàn. Ban Cán sự, lãnh đạo Bộ Tài chính cũng lựa chọn địa phương này là tỉnh đầu tiên thực hiện điểm việc hợp nhất chi cục thuế cấp huyện thành chi cục thuế khu vực.

Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế vừa công bố quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hợp nhất các chi cục thuế huyện, thị xã thành các chi cục thuế khu vực trực thuộc Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh.

Theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hợp nhất chi cục thuế trực thuộc Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh, Chi cục Thuế TP. Uông Bí và Chi cục Thuế thị xã Quảng Yên sẽ hợp nhất

thành Chi cục Thuế khu vực Uông Bí - Quảng Yên; Chi cục Thuế huyện Tiên Yên, Chi cục Thuế huyện Bình Liêu và Chi cục Thuế huyện Ba Chẽ thành Chi cục Thuế khu vực Tiên Yên - Bình Liêu - Ba Chẽ; Chi cục Thuế huyện Hải Hà và Chi cục Thuế huyện Đầm Hà thành Chi cục Thuế khu vực Hải Hà - Đầm Hà.

Bộ máy chi cục thuế khu vực bao gồm: Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ; Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế; Đội Kiểm tra thuế - Quản lý nợ và cưỡng chế thuế và 3 đội quản lý thuế xã, phường/liên xã, phường. Cơ cấu mới của chi cục thuế khu vực sẽ thu gọn nhiều đầu mối so với trước đây.

Ông Cao Ngọc Tuấn, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh cho biết, việc sắp xếp, sáp nhập các chi cục thuế huyện, thị xã thành các chi cục thuế khu vực sẽ được Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh triển khai trong 2 đợt.

Trong đợt triển khai thí điểm này, sẽ sáp nhập 7 chi cục thuế hiện tại còn 3 chi cục (giảm 4 chi cục). Đợt 2 sẽ tiếp tục sắp xếp các chi cục thuế còn lại, giảm 3 chi cục. Như vậy, sau khi sắp xếp, từ 14 chi cục thuế, Cục Thuế Quảng Ninh sẽ còn 7 chi cục thuế, giảm 50% theo đúng với chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

Được biết, sau Quảng Ninh, 5 tỉnh thành khác là: Hải Dương, Yên Bái, Quảng Ngãi, Lâm Đồng, Cà Mau sẽ triển khai sáp nhập các chi cục thuế quận, huyện, thị xã, thành phố thành các chi cục thuế khu vực thuộc cục thuế tỉnh. Trên cơ sở đó, Tổng cục Thuế sẽ đánh giá, rút kinh nghiệm và báo cáo Bộ Tài chính để triển khai việc sáp nhập trên tất cả các cục thuế địa phương. Mục tiêu đến năm 2020, giảm tối thiểu 50% tổng số các chi cục thuế hiện có trong toàn ngành thuế.

Nguồn: baochinhpvu.vn

NGHỆ AN: BA NĂM TỈNH GIẢN GẦN 1.600 CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Tại phiên khai mạc kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVII về báo cáo kết quả giám sát của HĐND về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị Nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Đánh giá về kết quả đạt được, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Nghệ An Cao Thị Hiền cho rằng, trong giai đoạn từ năm 2015 đến 2017, UBND tỉnh đã cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về tổ chức bộ máy và biên chế, hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Trong 3 năm (2015 - 2017), toàn tỉnh đã tinh giản được 64 công chức, 1.392 viên chức và 121 công chức cấp xã. UBND tỉnh Nghệ An cũng đã tập trung chỉ đạo quyết liệt và đến nay cơ bản đã chấm dứt việc hợp đồng làm công việc chuyên môn trong các cơ quan hành chính. Toàn tỉnh đã

rà soát, tuyển dụng vào biên chế 976 lao động hợp đồng và chấm dứt hợp đồng lao động đối với 1.762 người.

Tuy nhiên, HĐND tỉnh Nghệ An cũng phát hiện nhiều tồn tại, hạn chế, tổ chức bộ máy bên trong của một số sở, ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và cấp huyện chưa tinh gọn, chưa cân đối với biên chế được giao; vẫn còn có sự chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa một số đơn vị sự nghiệp;

Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Nghệ An cũng có 13 nhóm kiến nghị, đề xuất đối với UBND tỉnh, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan đến tổ chức bộ máy; biên chế công chức, viên chức, hợp đồng lao động... trong đó kiến nghị UBND tỉnh Nghệ An tiếp tục chỉ đạo rà soát, sắp xếp lại để giảm tối đa tổ chức bên trong, các tổ chức trung gian của cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện, khắc phục tình trạng chông chéo hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy Nghệ An về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

Nguồn: dantri.com.vn

HÀ TĨNH: TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT 249.106 HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

UBND tỉnh Hà Tĩnh cho biết, trong quý III năm 2018, tổng số hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận và giải quyết ở 3 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh là 249.106 hồ sơ.

Cụ thể, cấp tỉnh tiếp nhận 30.254 hồ sơ, UBND cấp huyện tiếp nhận 33.493 hồ sơ, UBND cấp xã tiếp nhận 185.359 hồ sơ.

Trong đó, số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính) là 237.408 hồ sơ (cấp tỉnh tiếp nhận 28.755 hồ sơ, cấp huyện tiếp nhận 29.700 hồ sơ, cấp xã tiếp nhận 178.953 hồ sơ);

Số hồ sơ mới tiếp nhận trực tuyến là 5.313 hồ sơ (cấp tỉnh tiếp nhận 150 hồ sơ, cấp huyện tiếp nhận 208 hồ sơ, cấp xã tiếp nhận 4.955 hồ sơ);

Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua là 6.385 hồ sơ (cấp tỉnh tiếp nhận 1.349 hồ sơ, cấp huyện tiếp nhận 3.585 hồ sơ, cấp xã tiếp nhận 1.451 hồ sơ).

Tổng số hồ sơ đã giải quyết là 241.952 hồ sơ (trả đúng hạn 241.045 hồ sơ, trả quá hạn 907 hồ sơ), số đang giải quyết là 7.154 hồ sơ (chưa đến hạn là 7.018 hồ sơ, quá hạn là 136 hồ sơ).

Số giải quyết theo cơ chế một cửa là 249.106 hồ sơ, trong đó: đúng hạn 241.045 hồ sơ, quá hạn 907 hồ sơ, chưa đến hạn 7.154 hồ sơ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC còn một số tồn tại hạn chế nhất định, đó là tình trạng chậm trễ và quá thời hạn giải quyết TTHC, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp xã vẫn còn.

Nguồn: baohatinh.vn

GIA LAI: THỪA CÁN BỘ QUẢN LÝ, THIẾU GIÁO VIÊN ĐỨNG LỚP

Thực hiện Nghị quyết số 19, tỉnh Gia Lai đã triển khai giảm được 56 trường và 190 điểm trường, 433 lớp học. Sau khi dồn trường, ghép lớp đã xảy ra tình trạng thừa rất nhiều cán bộ quản lý, đặc biệt có trường hiện đang có 4-5 phó hiệu trưởng.

Theo quy định, các phó hiệu trưởng này sẽ vẫn được giữ phụ cấp chức vụ cho đến hết nhiệm kỳ đã được bổ nhiệm và không đề cập đến việc giữ lại chức danh cho những trường hợp này. Điều này đã khiến các địa phương khá lúng túng trong việc điều động số cán bộ đang là phó hiệu trưởng dôi dư tại các trường mới sáp nhập xuống làm giáo viên đứng lớp hay vẫn giữ chức vụ quản lý.

Ông Phạm Văn Căn, Chánh văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GD-ĐT) tỉnh Gia Lai cho biết, khi đơn vị sáp nhập, phó hiệu trưởng có thể bị điều động xuống làm giáo viên đứng lớp. Các trường hợp cố tình vi phạm, về phía Sở sẽ có biện pháp đưa về đúng vị trí việc làm và xem xét xử lý theo quy định.

Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai cũng đồng thuận với ý kiến của Sở GD-ĐT, các trường hợp phó hiệu trưởng chưa sắp xếp được vị trí việc làm phù hợp sau khi sáp nhập, Sở sẽ rà soát lại nhân sự và có biện pháp xử lý theo đúng quy định. Ngay tại thời điểm này vẫn sẽ để các cán bộ quản lý nhận phụ cấp chức vụ như cũ cho đến hết nhiệm kỳ. Còn chức danh, nhiệm vụ có thể thay đổi theo đúng quy định của pháp luật.

Theo đó, tại địa phương vẫn đang thiếu gần 2.000 giáo viên theo định mức của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Vừa qua, UBND tỉnh Gia Lai đã cho phép tuyển thêm 745 biên chế, đồng thời chỉ thị một số ngành chuyển một lượng biên chế cho ngành giáo dục. Nếu giải quyết được thực trạng dôi dư các chức danh phó hiệu trưởng ở một số huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai, ngành giáo dục tỉnh này sẽ tiết kiệm được hàng trăm nhân sự trong tình hình thiếu giáo viên trầm trọng như hiện nay./.

Nguồn: dantri.com.vn

ĐỒNG THÁP: HỘI NGHỊ BỒI DƯỠNG, CẬP NHẬT KIẾN THỨC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Thực hiện Chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh đến năm 2020 của Tỉnh ủy Đồng Tháp, nhằm cập nhật, bổ sung kiến thức mới về cải cách hành chính, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, ngày 02/10/2018, UBND tỉnh Đồng Tháp tổ chức Hội nghị cập nhật, bổ sung kiến thức cải cách hành chính cho các đối tượng là lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp.

Hội nghị diễn ra trong một ngày làm việc và được trực tuyến đến 12 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Tại điểm cầu cấp tỉnh gồm: các đồng chí Tỉnh Ủy viên; Trưởng, Phó các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Phó, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách; Trưởng, Phó các Ban thuộc HĐND tỉnh; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy; lãnh đạo Trường Chính trị, Trường Đại học Đồng Tháp, các trường Cao đẳng trong tỉnh; báo cáo viên cấp tỉnh, Chính ủy, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm chính trị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh; Trưởng phòng công tác chính trị và công tác quần chúng Công an tỉnh; Bí thư Đảng ủy, chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn BB9 và Lữ đoàn CB25 Quân khu IX. Tại điểm cầu trực tuyến 12 huyện, thị xã, thành phố gồm: Lãnh đạo UBND cấp huyện, Trưởng, Phó, chuyên viên (phụ trách cải cách hành chính) các Ban, ngành huyện; Chủ tịch UBND, công chức Văn phòng - Thống kê phường, xã, thị trấn, ... cả hai điểm cầu cấp tỉnh và cấp huyện với gần 800 đại biểu dự hội nghị.

Hội nghị được nghe ông Phạm Minh Hùng, Vụ trưởng Vụ cải cách hành chính, Bộ Nội vụ trình bày chuyên đề “Kinh nghiệm của thế giới và Việt Nam trong thực hiện cải cách hành chính”. Buổi chiều, cùng ngày hội nghị tiếp tục được nghe ông Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ trình bày chuyên đề “Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính đối với các địa phương trong cả nước”.

Qua một ngày làm việc khẩn trương, tích cực, hội nghị đã được các báo cáo viên chia sẻ nhiều nội dung mới về cải cách hành chính, những xu hướng cải cách và những việc tỉnh cần tập trung triển khai thực hiện cải cách hành chính trong thời gian tới, giúp cho hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các ngành, các cấp được tốt hơn, góp phần nâng cao chất lượng cải cách hành chính của tỉnh./.

Minh Thùy, Phòng CCHC, Sở Nội vụ Đồng Tháp

TÂY NINH: GIẢI THỂ CHI CỤC VĂN THƯ LƯU TRỮ THUỘC SỞ NỘI VỤ VÀ THÀNH LẬP TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH TRỰC THUỘC SỞ NỘI VỤ

Thực hiện Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 15/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) giai đoạn 2018 - 2021 theo Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh; ngày 01/10/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 2451/QĐ-UBND giải thể Chi cục Văn thư - Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ; đồng thời cùng ngày, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2452/QĐ-UBND thành lập Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Tây Ninh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Tây Ninh thuộc Chi cục Văn thư - Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ.

Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng lưu trữ lịch sử và thực hiện các hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng;

Trụ sở làm việc đặt tại: Đường 2A, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Về cơ cấu tổ chức, Trung tâm Lưu trữ lịch sử có Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 02 phòng chuyên môn: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Nghiệp vụ lưu trữ. Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định theo quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh của cấp có thẩm quyền và phân cấp quản lý công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Số lượng người làm việc của Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh do Giám đốc Sở Nội vụ giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Về cơ chế tài chính, Trung tâm Lưu trữ lịch sử có chức năng lưu trữ lịch sử và thực hiện các hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật, hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh có nguồn thu phí dịch vụ công theo Quy định tại Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tài liệu lưu trữ./.

Lê Hùng Việt - Sở Nội vụ Tây Ninh

BẠC LIÊU: CHÍNH SÁCH ĐƯA TRÍ THỨC TRẺ VỀ CƠ SỞ CÒN NHIỀU BẤT CẬP

Thực hiện chính sách thu hút sinh viên có trình độ đại học về công tác ở các xã, phường, thị trấn theo Kết luận số 35 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 11 của HĐND tỉnh và Quyết định số 18 của UBND tỉnh, đến nay, toàn tỉnh Bạc Liêu đã tuyển chọn 448 trí thức trẻ có trình độ đại học, hiện đang còn công tác 310 người; trong đó có 165 nữ, 18 trí thức trẻ là người dân tộc Khmer.

Các trí thức trẻ được tuyển dụng về cơ sở chủ yếu ở các ngành nghề: Nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi, phát triển nông thôn, luật, kinh tế, công nghệ thông tin, địa chính, xây dựng. Một số trí thức trẻ được bố trí vào các chức danh lãnh đạo, quản lý và đã có 175 trí thức trẻ được phân công giữ các chức danh cán bộ, công chức cơ sở; 44 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; 211 trí thức trẻ được kết nạp Đảng; 12 trí thức trẻ được điều động về các cơ quan đơn vị cấp huyện, thị xã, thành phố; 28 trí thức trẻ được bố trí giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp xã, phường, thị trấn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện chính sách trên vẫn tồn tại những hạn chế, bất cập như: Một số cấp ủy chưa làm tốt công tác kèm cặp, giúp đỡ trong công việc; công tác chăm lo bồi dưỡng, tạo điều kiện để các trí thức trẻ phấn đấu trưởng thành và hoàn thành nhiệm vụ chưa được quan tâm thường xuyên. Trong tuyển chọn chưa làm tốt công tác phỏng vấn để đánh giá đúng động cơ, mục đích của các trí thức trẻ. Một số trí thức trẻ được phân công công tác chưa đúng với chuyên ngành đã được đào tạo; không ít trường hợp trí thức trẻ được giao nhiệm vụ như một nhân viên giúp việc.

Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu Dương Thành Trung đề nghị: Các địa huyện, thị xã, thành phố cùng với các xã, phường, thị trấn tiến hành phân tích chất lượng các sinh viên còn lại để mạnh dạn bố trí việc làm, không để kéo dài, ít nhất là bố trí được các chức danh chuyên trách. Nhất thiết phải thi tuyển công chức đối với những trí thức trẻ chuyên trách. Ông Trung nêu thực tế: “Ở nơi nào được cấp ủy quan tâm, theo dõi, chỉ đạo sát sao thì những trí thức trẻ công tác ở nơi đó phát triển nhanh, có điều kiện thể hiện năng lực, kiến thức đã học. Từ đó các sinh viên trưởng thành và được bố trí vào các chức danh quan trọng của xã, phường, thị trấn hoặc ở các phòng, ban của huyện, thị xã, thành phố. Ngược lại trí thức trẻ có cảm giác như bị bỏ rơi”.

Để trí thức trẻ có cơ hội việc làm, thăng tiến, Bạc Liêu đề nghị Sở Nội vụ tổ chức nhiều hơn các đợt thi tuyển công chức, có thể một năm tổ chức 2 - 3 đợt chứ không phải 2 - 3 năm mới tổ chức một đợt; việc ra đề thi cũng phải ra cho sát thực tế để tuyển được người thật sự giỏi. Từ những đợt thi này sàng lọc người có năng lực thật sự để bổ sung vào bộ máy chính quyền cơ sở.

Nguồn: laodong.vn

CÀ MAU: LÃNH ĐẠO SỞ, NGÀNH DỪNG CHUNG XE CÔNG

Đề án thí điểm quản lý xe ô tô công tập trung của các đơn vị cấp tỉnh trên địa bàn Cà Mau chính thức triển khai và vận hành từ 01/10/2018. Theo đó, 138/206 ô tô công hiện có của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc được điều chuyển về một đầu mối điều phối sử dụng là Trung tâm Dịch vụ tài chính công, Sở Tài chính tỉnh Cà Mau.

Đề án này áp dụng cho các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh... có trụ sở trên địa bàn TP Cà Mau.

Cụ thể, từ ngày 01/10, Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,7 trở lên không kể kiêm nhiệm; những người được cử đi công tác theo nhóm từ ba người trở lên, đi họp hoặc giải quyết các công việc chung, đi công tác khẩn cấp, đặc biệt... thì sử dụng xe ô tô của tổ điều hành xe ô tô công tập trung (Trung tâm Dịch vụ tài chính công, Sở Tài chính tỉnh Cà Mau)...

Nguồn: plo.vn

HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 6 KHÓA XII

Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”. Xin trân trọng giới thiệu bài viết của đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, về những giải pháp, nhiệm vụ nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước theo tinh thần của các nghị quyết này.

Trong những năm qua, cùng với việc bổ sung, hoàn thiện quan điểm và thể chế về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hệ thống pháp luật của nước ta không ngừng được bổ sung, hoàn thiện, bao quát tương đối đầy đủ các lĩnh vực của đời sống xã hội, bảo đảm sự cân đối, đồng bộ giữa các thể chế kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, quyền con người, quyền công dân phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của đất nước.

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua năm 2013 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng định hướng cho việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, đặc biệt là hệ thống pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước. Hiến pháp và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước đã khẳng định các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; xác định các nguyên tắc cơ bản để đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy nhà nước; bảo đảm sự phân công, phối hợp, kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước; giao cho Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án Nhân dân, Viện kiểm sát Nhân dân, các cấp chính quyền địa phương đầy đủ thẩm quyền và trách nhiệm trong việc quản lý đất nước. Pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước ngày càng được đổi mới, hoàn thiện hơn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới. Quốc hội đã ban hành hơn 120 đạo luật để cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013, trong đó có khoảng 20 đạo luật quy định cụ thể về tổ chức bộ máy nhà nước⁽¹⁾. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Trưởng ngành đã ban hành hơn 200 văn bản pháp luật quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị. Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân các cấp cũng chú trọng công tác ban hành và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện chủ trương cải cách tổ chức bộ máy nhà nước ở địa phương.

Hệ thống những văn bản nêu trên đã góp phần kiện toàn tổ chức bộ máy, làm rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các cơ quan nhà nước, từng bước

đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quốc hội ngày càng được củng cố, kiện toàn, hoàn thiện về tổ chức và hoạt động của Quốc hội đi vào thực chất hơn; chất lượng hoạt động được nâng lên rõ rệt. Chính phủ tiếp tục được sắp xếp tinh gọn, hợp lý hơn theo mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Chính quyền địa phương bước đầu có sự phân biệt về tổ chức bộ máy và xác định nhiệm vụ, quyền hạn một cách hợp lý, phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo.

Mặc dù pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước ngày càng được củng cố và hoàn chỉnh hơn nhưng cũng còn tồn tại không ít bất cập, hạn chế. Trên tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đã chỉ ra rằng, pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước vẫn chưa thật đồng bộ và hoàn thiện, nhiều quy định còn chông chéo, mâu thuẫn, thiếu thống nhất. Một số văn bản pháp luật không thuộc chuyên ngành về tổ chức bộ máy nhưng vẫn có quy định làm phát sinh tổ chức bộ máy mới hoặc dẫn đến tăng biên chế(2). Điều này dẫn đến tổ chức bộ máy trong cả hệ thống chính trị nói chung và tổ chức bộ máy nhà nước nói riêng vẫn còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối(3); tổng biên chế và số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước vẫn ngày một tăng(4), nhất là ở khối sự nghiệp(5) và số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố(6); số người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có xu hướng tăng thêm(7),...

Một số chủ trương, chính sách của Đảng và quy định của Hiến pháp năm 2013 về tổ chức bộ máy nhà nước chưa được thể chế hóa đầy đủ, cụ thể và kịp thời. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ của một số cơ quan, tổ chức chưa thật rõ, còn chông chéo, trùng lặp. Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực nhà nước giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp còn thiếu nhất quán, hiệu quả chưa cao; việc thực hiện công khai, minh bạch và tăng cường trách nhiệm giải trình còn hạn chế. Hiến pháp và Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã quy định nguyên tắc về phân quyền, phân cấp và ủy quyền, nhưng hiện nay nhiều luật chuyên ngành vẫn chưa thể hiện rõ chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nên việc thực hiện chưa mạnh mẽ và đồng bộ; còn tình trạng bao biện, làm thay hoặc bỏ sót nhiệm vụ, một số lĩnh vực thậm chí còn có xu hướng tập trung nhiều quyền hơn cho các cơ quan ở Trung ương(8). Pháp luật chưa phân định thật rõ tính đặc thù của chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo; các đơn vị hành chính địa phương nhìn chung quy mô nhỏ, nhiều đơn vị không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, nhất là cấp huyện, cấp xã. Cơ chế bảo vệ Hiến pháp, pháp luật và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa vẫn còn bất cập, hạn chế...

Bên cạnh đó, tình trạng cục bộ, vì lợi ích ngành trong quá trình xây dựng văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy của các cơ quan vẫn còn tồn tại; không ít người đứng đầu và cán bộ làm công tác tham mưu về xây dựng pháp luật ở một số bộ, ngành, địa phương còn chưa thấu suốt tinh thần cải cách, thiếu kiên quyết, mạnh dạn trong tham mưu nên có văn bản chưa phù hợp với thực tế, chậm được sửa đổi, bổ sung; trách nhiệm ban hành văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước được giao cho nhiều cơ quan nhưng công tác phối hợp, rà soát, kiểm tra và vai trò tham mưu của cơ quan

đầu mối về tổ chức bộ máy nhà nước chưa được phát huy. Điều này cũng là nguyên nhân dẫn đến những bất cập, hạn chế trong việc hoàn thiện pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước.

Nhằm tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đã nêu các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể và nhóm nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu thực hiện đến năm 2030. Theo đó, để tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, nhiệm vụ quan trọng, có tính quyết định là tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của bộ máy nhà nước phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ động hội nhập quốc tế. Trong đó, phải tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, các cơ quan, tổ chức trong toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, trên tinh thần học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, cần khẩn trương hoàn thành việc ban hành chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện Nghị quyết, trong đó xác định rõ mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Với tinh thần khẩn trương đưa chủ trương, đường lối của Đảng vào cuộc sống, ngay sau khi Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII được ban hành, Đảng đoàn Quốc hội đã lãnh đạo Quốc hội thảo luận về kết quả giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016, thông qua Nghị quyết số 56/2017/QH14, ngày 24/11/2017, “Về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và ban hành Kế hoạch số 735-KH/ĐĐQH14, ngày 18/01/2018, về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đảng đoàn Quốc hội được xác định trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.

Thứ hai, trên tinh thần quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, trong năm 2018 và 2019 các cơ quan, tổ chức phải hoàn thành việc rà soát toàn bộ các văn bản pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và phương thức làm việc của các cơ quan trong bộ máy nhà nước để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành. Trước mắt, cần tập trung rà soát Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Công an Nhân dân, Luật Công đoàn(9)... để báo cáo kết quả rà soát và đề xuất chương trình sửa đổi, bổ sung với Quốc hội.

Việc rà soát văn bản phải được tiến hành khẩn trương, nhưng cũng phải cẩn trọng và cầu thị để phát hiện đúng, trúng những bất cập, vướng mắc cần được sửa đổi, bổ sung. Đối với các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã rõ về phạm vi, nội dung sửa đổi, bổ sung, bảo đảm yêu cầu về hồ sơ, thủ tục thì báo cáo để Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình

Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh. Đối với các nội dung cần được tiếp tục tổng kết, nghiên cứu, phải xác định rõ lộ trình sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật tương ứng hoặc đề xuất phương án thực hiện thí điểm để có cơ sở sửa đổi, hoàn thiện pháp luật.

Thứ ba, trên cơ sở kết quả rà soát, cần tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước trên tinh thần Hiến pháp năm 2013 và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Quá trình sửa đổi, bổ sung không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế vào các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy nhà nước; trường hợp cần thiết thì phải có quy trình thẩm định, thẩm tra, đánh giá tác động chặt chẽ để Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có cơ sở xem xét, quyết định.

Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Quốc hội gắn với việc thực hiện yêu cầu của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, trong đó tập trung vào các nội dung, như nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cả hai trụ cột của Quốc hội là Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội và đại biểu Quốc hội. Theo đó, cần giảm hợp lý số lượng đại biểu Quốc hội kiêm nhiệm công tác ở các cơ quan hành pháp; quy định số lượng với tỷ lệ hợp lý giữa lãnh đạo, ủy viên thường trực, ủy viên chuyên trách của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội; sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các cơ quan tham mưu, giúp việc của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; thực hiện hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Văn phòng Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh thành một Văn phòng tham mưu, giúp việc chung.

Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ nhằm đổi mới, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính phủ tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động. Chính phủ, các bộ, ngành tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, cơ chế, chính sách. Tiếp tục nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về phạm vi quản lý đa ngành, đa lĩnh vực của một số bộ, ngành, nhất là những bộ, ngành có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, trùng lặp để có giải pháp phù hợp và thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức, thu gọn đầu mối; rà soát, chuyển một số nhiệm vụ mà các bộ, ngành, cơ quan nhà nước không cần thiết phải thực hiện cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đảm nhận. Kết hợp nghiên cứu, sửa đổi luật với việc chuẩn bị đề án về tổ chức bộ máy của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương và giữa chính quyền cấp trên với chính quyền cấp dưới; giao quyền chủ động cho cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả.

Trong năm 2018, phải hoàn thành việc ban hành các văn bản về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tiêu chí thành lập

Phòng, Vụ, Cục, Tổng cục và tương đương thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ; các văn bản về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

Khẩn trương ban hành Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, rà soát, bổ sung, hoàn thiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương nhằm quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khi được phân cấp, ủy quyền giữa các cấp chính quyền địa phương; quy định khung số lượng các cơ quan trực thuộc Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và khung số lượng cấp phó của các cơ quan này làm cơ sở cho địa phương rà soát, sắp xếp, tổ chức thực hiện theo hướng tinh gọn đầu mối; rà soát tiêu chí và sắp xếp lại thôn, tổ dân phố nhằm giảm đầu mối, giảm số người hoạt động không chuyên trách, tăng cường hiệu quả hoạt động. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế về chính quyền địa phương theo hướng phân định rõ hơn tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp tổ chức bộ máy của Tòa án Nhân dân các cấp theo thẩm quyền xét xử và phù hợp với thực tiễn, vì việc tổ chức Tòa án Nhân dân cấp sơ thẩm chủ yếu theo đơn vị hành chính cấp huyện như hiện nay dẫn đến bố trí cơ sở vật chất dàn trải, bộ máy chồng chéo, biên chế tăng. Sắp xếp tổ chức bộ máy của Viện Kiểm sát Nhân dân các cấp phù hợp với hệ thống tổ chức của tòa án và tăng cường trách nhiệm thực hành quyền công tố trong hoạt động điều tra. Tiếp tục nghiên cứu, từng bước sắp xếp, thu gọn đầu mối cơ quan điều tra, đáp ứng yêu cầu công tác điều tra hình sự, phòng, chống tội phạm và phù hợp với tổ chức, hoạt động của Viện Kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân theo tinh thần cải cách tư pháp.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của Kiểm toán nhà nước; phân định rõ nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước, tránh sự trùng lặp nhiệm vụ, quyền hạn với một số cơ quan, tổ chức khác, như Thanh tra Chính phủ, Ủy ban kiểm tra của cấp ủy, thanh tra chuyên ngành của các Bộ, nhất là trong thanh tra, kiểm tra tài chính, tài sản công... Do đó, cần nghiên cứu, sửa đổi Luật Kiểm toán nhà nước để phân định rõ phạm vi, đối tượng, lĩnh vực hoạt động của Kiểm toán nhà nước, bảo đảm không chồng chéo với nhiệm vụ của các cơ quan khác khi thực hiện nhiệm vụ.

Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành để hình thành các tiêu chí xác định biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, cơ cấu công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương, gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi, tính chất công việc, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức và trên cơ sở xác định vị trí việc làm một cách khoa học, sát thực tế; tránh việc áp đặt bình quân giữa các bộ, ngành, địa phương. Hoàn thiện quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa trong các cơ quan hành chính nhà nước; văn bản về tiêu chí để xác định biên chế công chức, số lượng người làm

việc, cơ cấu công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương; tiêu chí đánh giá kết quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở xác định đối tượng tinh giản biên chế.

Thứ tư, các cấp ủy, các cơ quan, tổ chức trong bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt là người đứng đầu, phải chủ động sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế ở ngay trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Đây thực chất là quá trình các cơ quan, tổ chức “cơ cấu lại” tổ chức bộ máy, tự sắp xếp, tinh gọn chính mình một cách chủ động, sáng tạo và trách nhiệm, căn cứ vào các tiêu chí, quy định của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại cơ quan, đơn vị, địa phương trong cả hệ thống chính trị.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ phải có kế hoạch, chủ động sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong để giảm tối đa cấp trung gian, thu gọn đầu mối, giảm biên chế, giảm số lượng lãnh đạo cấp phó và người giữ “hàm” lãnh đạo, quản lý; sắp xếp lại tổ chức bộ máy ở một số lĩnh vực tổ chức theo ngành dọc hoặc đã phân cấp cho địa phương quản lý. Không chuyển các Vụ thành Cục, Tổng cục, không thành lập mới Phòng trong Vụ tham mưu thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ; trường hợp đặc biệt phải đáp ứng tiêu chí cụ thể do Chính phủ quy định. Không nhất thiết cấp trên có cơ quan, tổ chức nào thì cấp dưới cũng phải có cơ quan, tổ chức đó và ngược lại; các cơ quan, đơn vị cùng cấp ở các địa phương khác nhau không nhất thiết phải có mô hình tổ chức bộ máy giống nhau. Các quyết định thành lập tổ chức, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức không đúng tiêu chí, tiêu chuẩn phải bị thu hồi, hủy bỏ.

Trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đối với những việc mới, chưa có quy định hoặc quy định không còn phù hợp thì báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho phép thực hiện thí điểm, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm; đối với những việc chưa rõ, phức tạp, nhạy cảm, còn có ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết để kiến nghị chủ trương, giải pháp phù hợp. Quá trình thực hiện phải đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, coi việc tự sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và biên chế là một tiêu chí quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thứ năm, cùng với việc rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật và việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nhà nước, cần tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, thực hiện Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đổi mới phương thức làm việc, giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính, đáp ứng các điều kiện cần thiết khác cho công tác cải cách tổ chức bộ máy nhà nước. Đồng thời, cần thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong việc thực hiện chính sách, pháp luật; lấy kết quả thực hiện việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá sự tin nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng Nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII bàn về vấn đề rất quan trọng và thiết thực nhưng đồng thời cũng rất khó, phức tạp và nhạy cảm là việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Do đó, ngay từ quá trình chuẩn bị đến khi Nghị quyết được ban hành đã luôn nhận được sự quan tâm và đồng tình ủng hộ của đông đảo Nhân dân và dư luận xã hội. Ý thức được trọng trách lớn lao, đến nay hầu hết các cơ quan, tổ chức trong toàn hệ thống chính trị đều đã bắt đầu khởi động, thể hiện rõ quyết tâm thực hiện Nghị quyết của Trung ương. Nhiều cơ quan, tổ chức ở cả Trung ương và địa phương ngay từ quá trình xây dựng, thảo luận các đề án của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đã có những chuyển biến bước đầu rất tích cực và đáng khích lệ thông qua việc chủ động rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức để phù hợp với chủ trương cải cách. Từ thực tế đó và với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, chúng ta hoàn toàn có cơ sở tin tưởng vào sự thắng lợi của việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và những kết quả mà quá trình thực hiện này sẽ mang lại./

**Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị,
Chủ tịch Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

(1) Đó là Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Tòa án Nhân dân, Luật Tổ chức Viện Kiểm sát Nhân dân, Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng Nhân dân, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng Nhân dân, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Công an Nhân dân, Luật Sĩ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Trưng cầu ý dân,...

(2) Ví dụ, việc thành lập các tổ chức pháp chế, thống kê, thi đua - khen thưởng, hỗ trợ phát triển nông thôn mới, thành lập các chi cục trong các sở,...

(3) Đến tháng 6/2017, cả nước có 42 Tổng cục, tăng 100% so với nhiệm kỳ Chính phủ khóa XI; 826 Cục, Vụ thuộc Tổng cục, tăng 4,7% so với năm 2011; Phòng trong Tổng cục là 7.280, tăng 4,7% so với năm 2011; Vụ, Cục và tương đương trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ là 750, tăng 13,6% so với năm 2011; Phòng thuộc Vụ, Cục và tương đương là 3.970, tăng 13% so với năm 2011; 10.226 Phòng và tương đương trực thuộc Sở, ngành, tăng 1,1% so với năm 2011.

(4) Tính đến ngày 01/3/2017, số người hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước là 3.958.251 người.

(5) Tổng số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập là 2.294.251 người.

(6) Số người hưởng lương và phụ cấp ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố là 1.266.503 người, chiếm 32,7%.

(7) Theo thống kê của Ban Tổ chức Trung ương, cả nước có 81.492 lãnh đạo cấp phó từ Thứ trưởng xuống đến Phó Trưởng phòng cấp huyện trong tổng số 375.442 cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên (chiếm 21,7%).

(8) Ví dụ, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 quy định các cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng bao gồm cả Bộ Xây dựng, trong khi Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 chỉ quy định thẩm quyền này cho Ủy ban Nhân dân các cấp; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 không phân quyền thẩm định vốn đầu tư các dự án nhóm A cho địa phương mà tập trung thẩm quyền về Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(9) Theo Kế hoạch số 735-KH/ĐĐQH14, ngày 18/01/2018, về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đảng đoàn Quốc hội được xác định trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

“SÁP NHẬP” - CUỘC “CÁCH MẠNG” NHIỀU “TÂM TƯ” VÀ... “ĐAU XÓT”!

Sau thí điểm thành công nhất thể hóa ở Quảng Ninh, bỏ cấp Tổng cục tại Bộ Công an, đề xuất sáp nhập một số Bộ, ngành của Bộ Nội vụ và gần đây nhất, thí điểm hợp nhất Văn phòng HĐND, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Văn phòng UBND tại 10 tỉnh, một không khí cải cách hành chính đang lan tỏa mạnh mẽ.

Mở đầu, có thể kể đến Hà Giang và Lào Cai, hai tỉnh địa đầu Tổ quốc.

Theo Nghị quyết mới đây của Ban Chấp hành Tỉnh ủy, Hà Giang sẽ hợp nhất Sở Nội vụ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành Ban Tổ chức - Nội vụ. Hợp nhất Thanh tra tỉnh với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh. Hợp nhất Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh với Đảng bộ Khối cơ quan tỉnh thành Đảng bộ Khối cơ quan - doanh nghiệp.

Trước đó, vào tháng 7/2018, Lào Cai chính thức sáp nhập hai Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng thành Sở Giao thông vận tải - Xây dựng Lào Cai.

Xin chúc mừng Hà Giang, Lào Cai và mong rằng thời gian tới, sẽ có nhiều hơn nữa các địa phương thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, tinh giản biên chế để xây dựng nền hành chính tinh gọn và hiệu quả.

Công bằng nhìn nhận, đây là công việc rất khó khăn và không tránh khỏi những “tâm tư”, “đau xót” từ người trong cuộc.

Ví như khi sáp nhập hai đơn vị, chắc chắn sẽ có một vị phải xuống làm phó (nếu không chuyển đi nơi khác). Đang đường đường làm trưởng, “quyền sinh, quyền sát” trong tay, quyết gì được nấy, giờ nhất nhất phải “báo cáo anh” tất nhiên là khó có thể không tâm tư, nghĩ ngợi.

Rồi người phải xuống phó cũng ngại ngùng bởi nhìn ở khía cạnh nào đó, tức là đã bị thua kém, “thất sủng”. Không chỉ bản thân cơ quan có người bị “xuống phó”, ngay cả anh em trong cùng đơn vị cũng không khỏi có cảm giác cơ quan mình, đơn vị mình... “thất thế” so với “đôi tác”.

Đó là chưa kể, nếu như có chuyện chạy chức, chạy quyền, phải bỏ ra cả đồng tiền chẳng hạn, thì không chỉ tâm tư mà còn... xót xa, đau đớn và bài toán đặt ra, đó là lại “chạy”?

Ngày 09/8, tại Hội nghị toàn quốc góp ý dự thảo Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã từ nay đến năm 2021 do Bộ Nội vụ tổ chức, ông Nguyễn Đắc Vinh, Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An đã thốt lên: “Chỉ mới làm đề án thôi đã tính đề xuất nọ kia, ở dưới đã có hiện tượng “chạy” rồi”.

Đây là những khó khăn có thật và tâm tư có thật.

Tuy nhiên, dù khó khăn đến mấy, công cuộc cải cách hành chính, tinh giản biên chế cũng không thể lùi bước bởi đây là quyết tâm của Đảng, mong muốn của Nhân dân. Đất nước không thể nuôi một bộ máy hành chính vừa khổng lồ, vừa trì trệ với đội ngũ công chức được “mệnh danh”: “Hành dân là chính”.

Điều người dân mong đợi, đó là việc sáp nhập, tinh giản bộ máy phải đi vào thực chất, tức là phải giảm được số công chức “Sáng cấp ô đi, tối cấp ô về”, loại bỏ những ai yếu kém, lười biếng, thiếu trách nhiệm... Đặc biệt, là những cán bộ, công chức những nhiều Nhân dân.

Cụ thể hơn, nếu sáp nhập 2 đơn vị chẳng hạn, tổng số cán bộ, công chức và những người hưởng lương từ ngân sách phải giảm khoảng 1/3. Nếu không, việc sáp nhập chỉ như bài toán cộng gộp, chỉ bớt đi được một ông giám đốc và tăng thêm một ông phó giám đốc...

Sáp nhập, cuộc “cách mạng” nhiều “tâm tư” và... “đau xót”..

Nguồn: dantri.com.vn

SẮP XẾP LẠI BIÊN CHẾ, LÀM SAO ĐỂ KHÔNG THIẾU GIÁO VIÊN CỤC BỘ?

Nói về tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và giải quyết giáo viên hợp đồng tại các địa phương, ông Hoàng Đức Minh, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo khẳng định, Bộ sẽ không để thiếu giáo viên đứng lớp khi sắp xếp lại biên chế.

Tính đến ngày 15/8, có 1.161.143 giáo viên mầm non, phổ thông trên toàn quốc. Trong đó, mầm non là 309.770 giáo viên, tiểu học là 395.848 giáo viên, trung học cơ sở: 305.815 giáo viên, trung học phổ thông: 149.710 giáo viên.

So với nhu cầu sử dụng theo định mức quy định, số giáo viên còn thiếu sau khi đã được giao thêm biên chế để tuyển dụng là 75.989 người (mầm non: 43.732 người, tiểu học: 18.953 người, trung học cơ sở: 10.143 người, trung học phổ thông: 3.161 người).

Riêng cấp trung học cơ sở, hiện nay có tình trạng thừa, thiếu cục bộ giữa các môn học ở một số cơ sở giáo dục, giữa các địa phương trong một tỉnh và giữa các tỉnh, thành phố mà không điều tiết được.

Nhiều địa phương đang cắt, giảm biên chế giáo viên, nhất là đối tượng giáo viên hợp đồng, theo Nghị quyết 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, để đạt mục tiêu giảm ít nhất 10% biên chế vào năm 2021. Việc thực hiện "cứng nhắc" ở một số địa phương dẫn đến

tình trạng nhiều giáo viên hợp đồng có nguy cơ mất việc, hoặc nhiều nơi thiếu giáo viên đứng lớp nhưng biên chế thì không được tăng thêm.

Phân tích nguyên nhân gây nên tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, ông Hoàng Đức Minh cho biết: Với trách nhiệm quản lý chuyên ngành, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nghiên cứu và phối hợp cùng Bộ Nội vụ để ban hành đầy đủ các định mức về số học sinh/lớp, số giáo viên/lớp. Tuy nhiên, tình trạng tăng dân số cơ học tại một số đô thị lớn, các khu công nghiệp tạo áp lực lớn lên hệ thống trường lớp cũng như đội ngũ giáo viên. Trong khi tại những điểm trường ở vùng sâu, vùng xa, miền núi dù số học sinh/lớp ít hơn định mức song vẫn phải duy trì giáo viên cầm bản. Bên cạnh đó, một số địa phương đã tuyển dụng giáo viên không theo đúng nhu cầu thực tế, sai quy định, thậm chí có tiêu cực.

Ông Hoàng Đức Minh cho rằng để giải quyết căn bản câu chuyện thừa, thiếu giáo viên cục bộ, cần nhìn nhận vấn đề từ thực tế dân số tăng thêm sẽ cần thêm nhiều trường học, lớp học và giáo viên. Chưa kể, về lâu dài, chúng ta cần phấn đấu có đủ trường, lớp, giáo viên, để học sinh Việt Nam được học đủ số giờ như các nước trên thế giới bởi một số nghiên cứu cho thấy học sinh Việt Nam đang có số giờ học thấp hơn các nước OECD.

Do đó, đối với những địa phương thiếu giáo viên nhất thiết phải tuyển dụng đủ để bảo đảm quyền lợi cho học sinh, đồng thời các địa phương cần có lộ trình trong 1 - 2 năm để bồi dưỡng, đào tạo lại, sắp xếp, điều chuyển số giáo viên dư thừa.

Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, kinh phí cho đội ngũ giáo viên này do ngân sách địa phương tự chi trả. Đồng thời, cần xem xét giải quyết đối với những giáo viên đã ký hợp đồng hưởng lương ngân sách từ năm 2015 trở về trước, khi các địa phương được giao quyền quyết định số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

Về lâu dài, bên cạnh các cơ sở giáo dục công lập đáp ứng nhu cầu học tập cơ bản, cần đẩy mạnh, khuyến khích đầu tư, xã hội hoá các cơ sở giáo dục ở phân khúc chất lượng cao mới đáp ứng được nhu cầu học tập của người dân - ông Hoàng Đức Minh nhấn mạnh.

Thông tin về kinh nghiệm sắp xếp lại biên chế trong ngành y tế, ông Phạm Văn Tác, Vụ trưởng Vụ Tổ chức, Bộ Y tế nêu rõ: Chỉ tính riêng việc sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế tại 23 bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế đã giảm khoảng 25.000 biên chế, tương đương tính chừng khoảng 2.127 tỷ đồng tiền lương từ ngân sách. Đối với địa phương, khảo sát sơ bộ ở 51 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương với việc tính giá dịch vụ vào lương, sắp xếp lại đầu mối, biên chế trong giai đoạn 2016 - 2018, ước tính nguồn ngân sách dành cho trả lương cán bộ y tế giảm trên 14 nghìn tỷ đồng.

Tuy nhiên, ngành y tế có thuận lợi hơn vì có nguồn thu ổn định từ bảo hiểm y tế trong khi đó giáo dục phổ thông chủ yếu phụ thuộc vào kinh phí từ ngân sách nhà nước, cùng với đó

là lộ trình miễn học phí ở đang thực hiện ở bậc mầm non, phổ thông. Do đó, "việc sắp xếp đội ngũ giáo viên cần phải tính đến đặc thù tại các địa phương, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, khu vực miền núi, những nơi có tỷ lệ tăng dân số cơ học lớn", ông Phạm Văn Tác khuyến nghị.

Nguồn: baotintuc.vn

HỒ CHỨT ĐÒI SAO Y: PHẠT BẠC TRIỆU!

Có một số công chức, viên chức khi tiếp nhận hồ sơ vì không muốn đối chiếu, sợ trách nhiệm nên đã đòi toàn bản sao y.

Nếu xem trên báo online và giờ đọc báo giấy, nhiều người sẽ thấy báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh đã có một điều chỉnh trong thông báo tuyển dụng biên tập viên chuyên mục Quốc tế và phóng viên. Đối với hộ khẩu, CMND, bằng tốt nghiệp, các chứng chỉ..., chúng tôi chỉ yêu cầu các ứng viên nộp bản phô tô.

Việc chỉnh sửa này nhằm tạo sự tương thích với các bài viết đã đăng để đấu tranh với nạn lạm dụng bản sao y (các bài “Cán bộ phường mỗi tay ký sao y” ngày 01/10, “Nộp hồ sơ trực tiếp, không cần sao y!” ngày 02/10).

Đòi bản sao y phải đúng quy định

Phải thấy rằng việc bước đầu tiếp nhận bản phô tô các giấy tờ nêu trên không hề gây khó trong việc tuyển dụng. Bởi lẽ, các cơ quan còn phải thực hiện nhiều khâu sàng lọc tiếp theo đối với các ứng viên đạt yêu cầu sơ tuyển. Sau đó, các nhân sự trúng tuyển rất dễ dàng đưa bản chính để bộ phận tổ chức của các cơ quan đối chiếu.

Như vậy, các cơ quan đâu cần đòi ngay từ vòng đầu bản sao y để rồi có thể phải hủy bỏ do không có điều kiện trả lại cho nhiều ứng viên bị loại, gây ra nhiều lãng phí không đáng có. Chưa kể mặc dù Quyết định 199/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho phép các cơ quan nhận bản sao y các giấy tờ nộp qua bưu điện nhưng cần lưu ý, việc này chỉ được áp dụng đối với những cơ quan nhà nước và đối với các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Do không thuộc đối tượng theo Quyết định 199/2018/QĐ-TTg nên báo, đài, các doanh nghiệp... không được phép dựa theo quyết định này để đòi bản sao y khi tuyển dụng người hay cho những trường hợp không thực sự cần thiết khác.

Tuyên truyền và xử phạt: Chọn cái nào?

Điều đáng nói là chính các cơ quan nhà nước cũng còn góp phần lớn cho việc bội thực bản sao y. Thuận theo xu thế đơn giản hóa, từ chỗ ban hành quy định thành phần hồ sơ phải

toàn là bản sao y thì nhiều cơ quan đã dần điều chỉnh theo hướng cho dân chọn lựa hoặc nộp bản sao y hoặc nộp bản phô tô kèm theo việc xuất trình bản chính để cán bộ đối chiếu.

Tuy nhiên, Chỉ thị 17/2014/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ có nêu rằng có những cơ quan, tổ chức vẫn ra quy định bắt buộc sao y hết thảy. Cạnh đó, có một số công chức, viên chức khi tiếp nhận hồ sơ vì không muốn đối chiếu, sợ trách nhiệm nên đã yêu cầu toàn bản sao y.

Những đòi hỏi không đúng này đã khiến người dân sao y sẵn toàn bộ cho chắc. Vậy, trách dân không nắm quy định hay cần phải trách chính các cơ quan nhà nước đã không nỗ lực chấn chỉnh nội bộ, hướng dẫn cặn kẽ để người dân biết mình được quyền nộp bản phô tô?

Có lẽ khi cán bộ phường hãy còn mỗi tay ký sao y thì nên tính đến việc chế tài những cá nhân, đơn vị làm sai để bản sao y không còn gây phiền hà, tốn kém cho người dân, lãng phí cho xã hội và còn tạo nên áp lực, quá tải đối với UBND cấp huyện, cấp xã.

Phạt bao nhiêu là phù hợp?

Bộ Tư pháp đang tổ chức lấy ý kiến về dự thảo nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp... mới để thay thế hai Nghị định số 110/2013/NĐ-CP và Nghị định số 67/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong nhóm hành vi vi phạm quy định về chứng thực bản sao từ bản chính, Nghị định số 67/2015/NĐ-CP đã quy định phạt cả cán bộ (như không chứng thực ngay trong ngày; chứng thực bản sao từ bản chính mà không thực hiện ghi vào sổ chứng thực...).

Trong trường hợp dự thảo nghị định mới bổ sung hành vi đòi bản sao y không đúng quy định (trong đó có việc “chê” bản sao y quá ba tháng), mức phạt cụ thể cần được tính toán thêm nhưng có thể không vượt mức cao nhất 10 triệu đồng áp dụng cho nhóm hành vi liên quan đến chứng thực.

Nguồn: plo.vn

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Ngày 29/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2018/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Theo Nghị định, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi là Ủy ban); được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật. Ủy ban có tên giao dịch quốc tế tiếng Anh viết tắt là CMSC.

Ủy ban có nhiệm vụ xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược tổng thể đầu tư phát triển doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban theo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định; xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kế hoạch hoạt động dài hạn, 05 năm và hằng năm của Ủy ban và các chương trình theo quy định của pháp luật; tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nghị định nêu rõ, Ủy ban có Chủ tịch và không quá 04 Phó Chủ tịch. Chủ tịch và Phó Chủ tịch do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức gồm: Vụ Nông nghiệp; Vụ Công nghiệp; Vụ Năng lượng; Vụ Công nghệ và hạ tầng; Vụ Tổng hợp; Vụ Pháp chế, kiểm soát nội bộ; Vụ Tổ chức cán bộ; Văn phòng; Trung tâm thông tin.

Nghị định cũng quy định 19 Tập đoàn kinh tế và các doanh nghiệp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ thuộc quản lý của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước được giao thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc diện chuyển giao từ các Bộ, UBND cấp tỉnh theo quy định của pháp luật, trừ các doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH THÚC ĐẨY CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA, MỘT CỬA ASEAN

Ngày 26/9/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1254/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020.

Theo đó, Mục tiêu của Kế hoạch là tất cả các thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất, nhập, quá cảnh được thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

Tham gia và triển khai đầy đủ Cơ chế một cửa ASEAN theo đúng cam kết và lộ trình thực hiện của các nước ASEAN; sẵn sàng về mặt kỹ thuật để kết nối và trao đổi thông tin với các đối tác thương mại khác ngoài ASEAN theo các hiệp định, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Toàn bộ các cơ quan Chính phủ liên quan trực tiếp và gián tiếp sử dụng thông tin về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa; xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh người và phương tiện vận tải được kết nối và chia sẻ thông tin quản lý nhà nước thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia...

Kế hoạch đặt ra mục tiêu cụ thể là đến năm 2019, triển khai các TTHC thông qua Cơ chế một cửa quốc gia có số lượng giao dịch nhiều, tác động lớn tới hoạt động của các doanh nghiệp, tổ chức và người dân đạt ít nhất 80% tổng số các TTHC đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

Đến năm 2020, hoàn thành triển khai tất cả các TTHC đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

Đến năm 2020, 100% các TTHC thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử...

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

CHÍNH PHỦ HƯỚNG DẪN VỀ CHỮ KÝ SỐ VÀ DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ

Ngày 27/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 130/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

Theo đó, Chứng thư số do Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng của cơ quan, tổ chức cấp phải bao gồm các nội dung: Tên của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số; tên của thuê bao; số hiệu chứng thư số; thời hạn có hiệu lực của chứng thư số; khóa công khai của thuê bao; chữ ký số của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số; các hạn chế về mục đích, phạm vi sử dụng của chứng thư số; các hạn chế về trách nhiệm pháp lý của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số; thuật toán mật mã và các nội dung cần thiết khác theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tất cả các cơ quan, tổ chức và chức danh nhà nước, người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu đều có quyền được cấp chứng thư số có giá trị như quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định này.

Chứng thư số cấp cho chức danh nhà nước, người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức phải nêu rõ chức danh và tên cơ quan, tổ chức của người đó.

Chữ ký số của đối tượng được cấp chứng thư số theo quy định tại Điều 6 Nghị định này chỉ được sử dụng để thực hiện các giao dịch theo đúng thẩm quyền của cơ quan, tổ chức và chức danh được cấp chứng thư số.

Việc ký thay, ký thừa lệnh theo quy định của pháp luật thực hiện bởi người có thẩm quyền sử dụng chữ ký số của mình, được hiểu căn cứ vào chức danh của người ký ghi trên chứng thư số.

Về giá trị pháp lý của chữ ký số, Nghị định quy định, trong trường hợp pháp luật quy định văn bản cần có chữ ký thì yêu cầu đối với một thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng nếu thông điệp dữ liệu đó được ký bằng chữ ký số và chữ ký số đó được đảm bảo an toàn theo quy định.

Về điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số, Nghị định nêu rõ, chữ ký số được xem là chữ ký điện tử an toàn khi đáp ứng các điều kiện sau: Chữ ký số được tạo ra trong thời gian chứng thư số có hiệu lực và kiểm tra được bằng khóa công khai ghi trên chứng thư số đó; chữ ký số được tạo ra bằng việc sử dụng khóa bí mật tương ứng với khóa công khai ghi trên chứng thư số; khóa bí mật chỉ thuộc sự kiểm soát của người ký tại thời điểm ký.

Chữ ký số được tạo ra bằng việc sử dụng khóa bí mật tương ứng với khóa công khai ghi trên chứng thư số do một trong các tổ chức sau: Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc

gia; Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng; Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng được quy định tại Điều 40 của Nghị định này.

Nghị định quy định rõ, chữ ký số và chứng thư số nước ngoài được cấp giấy phép sử dụng tại Việt Nam có giá trị pháp lý và hiệu lực như chữ ký số và chứng thư số do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng của Việt Nam cấp.

Điều kiện sử dụng chứng thư số nước ngoài là: 1- Chứng thư số còn hiệu lực sử dụng; 2- Được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy phép sử dụng tại Việt Nam hoặc chấp nhận trong giao dịch quốc tế. Trường hợp sử dụng chứng thư số nước ngoài cho máy chủ và phần mềm không cần giấy phép.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2018./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN & PTNT) vừa ban hành Quyết định số 3616/QĐ-BNN-VP về Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

Kế hoạch nhằm xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ NN & PTNT trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan có liên quan, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ mà Bộ NN & PTNT được giao thực hiện tại Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (ban hành kèm theo Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Theo kế hoạch, Bộ NN & PTNT sẽ triển khai đồng thời 4 nội dung, bao gồm: xây dựng thể chế, văn bản chỉ đạo điều hành; kiện toàn tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn và bố trí trụ sở, trang thiết bị của bộ phận một cửa các cấp; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tổ chức quán triệt, tập

huấn, tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ....

Nguồn: nongnghiep.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Tòa án nhân dân tối cao:

Ông Lại Văn Trình, Thẩm phán cao cấp công tác tại Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tại TP. Đà Nẵng, kể từ ngày 01/10/2018.

* Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Thủ tướng Chính phủ quyết định ông Phạm Mạnh Hùng, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 1/10/2018.

* Thành phố Hà Nội:

Ông Dương Phú Đông, Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan được bổ nhiệm giữ chức Cục trưởng Cục Hải quan Hà Nội, kể từ ngày 01/10/2018.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Trần Thế Thuận, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND quận 1, được điều động và bổ nhiệm giữ chức Chánh Văn phòng Thành ủy.

Bà Thái Thị Bích Liên, Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh được điều động, phân công và chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng.

* Tỉnh Hải Dương:

Ông Nguyễn Văn Đoàn, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh nước sạch Hải Dương được giao quyền Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh, kể từ ngày 01/10/2018.

* Tỉnh Thái Bình:

Ông Ngô Đông Hải, Ủy viên Dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương được luân chuyển, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thái Bình nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Nguyễn Văn Giang, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Tiền Hải được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Quang Hưng, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Thái Thụy được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban thường trực Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Bà Ngô Thị Kim Hoàn, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Trường Chính trị tỉnh Thái Bình.

Ông Trần Trung Dũng, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Hưng Hà được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh.

*** Tỉnh Bắc Ninh:**

Ông Cao Văn Hà, nguyên Tỉnh ủy viên, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng và ông Nguyễn Văn Hải, nguyên Tỉnh ủy viên, Ủy viên UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính nghỉ hưu theo chế độ.

*** Tỉnh Lạng Sơn:**

Ông Nguyễn Quang Tuấn, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Lạng Sơn được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, kể từ ngày 01/10/2018.

*** Tỉnh Hà Giang:**

Ông Lưu Đức Hùng, thôi giữ chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh Hà Giang, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy và được điều động đến nhận công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Bà Nguyễn Thị Như Huệ thôi giữ chức Phó Chánh Thanh tra tỉnh để chỉ định tham gia Ủy viên Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, nhiệm kỳ 2018 - 2023 và giới thiệu bầu giữ chức Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Giang, nhiệm kỳ 2018 – 2023.

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Trần Bình Quân được bầu giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2018 - 2023.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Ông Thái Thanh Quý được bầu giữ chức Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, nhiệm kỳ 2016 - 2021 thay ông Nguyễn Xuân Đường nghỉ hưu theo chế độ.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Ông Hà Văn Trọng, nguyên Chủ tịch UBND thành phố Hà Tĩnh được điều động và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Tài chính tỉnh.

*** Tỉnh Thừa Thiên - Huế:**

Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế, kể từ ngày 01/10/2018.

*** Tỉnh Phú Yên:**

Ông Võ Cao Phi, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Đồng Xuân được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh.

*** Tỉnh Bình Thuận:**

Ông Lê Tấn Lai, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy nghỉ hưu theo chế độ.

Ông Trần Tới, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Phú Quý, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/10/2018.

*** Tỉnh Kon Tum;**

Ông Nguyễn Đăng Trình, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh Kon Tum, kể từ ngày 01/10/2018.

*** Tỉnh Gia Lai:**

Ông Đặng Công Lâm, Chủ tịch UBND huyện Chư Păh, được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Đặng Quang Khanh, Giám đốc Trung tâm Tin học thuộc Văn phòng UBND tỉnh, được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

Ông Huỳnh Minh Sở, Trưởng phòng Đăng ký- Thống kê, Sở Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ông Đoàn Hữu Dũng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính- Vận tải, Sở Giao thông vận tải được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

*** Tỉnh Lâm Đồng:**

Ông Hoàng Văn Bằng, Phó Bí thư Đảng ủy, Trưởng Phòng Hành chính, Văn phòng Tỉnh ủy và ông Phạm Ngọc Hà, Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Khối Tham mưu - Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Lâm Đồng được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Lê Văn Gợi, Phó Chánh Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đồng Nai được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kể từ ngày 01/10/2018.

Ông Lê Triết Như Vũ, Trưởng phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp từ ngày 01/10/2018.

Ông Nguyễn Quốc Ân, Trưởng Văn phòng đại diện Ban quản lý tại các khu công nghiệp Trảng Bom thuộc Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Ban quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai từ ngày 01/10/2018.

Ông Cao Quốc Sang, Trưởng phòng Phim tài liệu của Đài Phát thanh - Truyền hình được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, kể từ ngày 01/10/2018.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ NỘI: THI HÀNH KỶ LUẬT 545 ĐẢNG VIÊN TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Ngày 01/10, Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Hà Nội (khóa XVI) đã tổ chức Hội nghị lần thứ 15.

Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Hà Nội Vũ Đức Bảo cho biết: 9 tháng đầu năm, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử 159 đồng chí.

Qua kiểm tra, giám sát trong 9 tháng đầu năm, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp của thành phố đã thi hành kỷ luật 545 đảng viên (khiển trách 402, cảnh cáo 75, cách chức 5, khai trừ 63 trường hợp).

Cũng tại hội nghị, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Vũ Đức Bảo đã trình bày Dự thảo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử được Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội.

Dự thảo Quy định này được thiết kế theo định hướng thực hiện mạnh mẽ chủ trương phân cấp quản lý cán bộ đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ; xác định rõ hơn trách nhiệm của cấp ủy đảng, của tập thể và cá nhân trong công tác cán bộ, góp phần khắc phục những biểu hiện tiêu cực, cá nhân, cục bộ, thiếu dân chủ.

Trong đó, Quy định này gắn khâu đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử với các khâu đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bố trí và sử dụng cán bộ, góp phần đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo của Đảng thông qua việc đổi mới công tác cán bộ...

Nguồn: laodong.vn

ĐÀ NẴNG: KỶ LUẬT 100 TRƯỜNG HỢP ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

Ngày 01/10, Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Thành ủy Đà Nẵng cho biết, 9 tháng đầu năm, UBKT các cấp tham mưu giúp cấp ủy kiểm tra 2.339 đảng viên và 364 tổ chức đảng; giám sát 236 đảng viên và 89 tổ chức đảng; kỷ luật 100 trường hợp đảng viên vi phạm.

Trong đó, khiển trách 79 đảng viên, cảnh cáo 20 đảng viên, cách chức một đảng viên và thi hành kỷ luật đối với một tổ chức đảng bằng hình thức khiển trách.

UBKT các cấp đã thi hành kỷ luật 28 trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng với các hình thức khiển trách 21 người, cảnh cáo sáu người và một người bị khai trừ...

Nguồn: plo.vn

ĐẮK NÔNG: TẠM ĐÌNH CHỈ CÔNG TÁC CHỦ TỊCH UBND HUYỆN TUY ĐỨC

Ngày 01/10, Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông đã ký Quyết định số 1549/QĐ-UBND về việc tạm đình chỉ công tác trong 15 ngày đối với ông Nguyễn Ngọc Long, Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức (tỉnh Đắk Nông) để xem xét, xử lý trách nhiệm về các sai phạm có liên quan.

Thời gian tạm đình chỉ công tác tính từ ngày ký quyết định. Ông Nguyễn Ngọc Long có trách nhiệm bàn giao toàn bộ công việc đang đảm trách cho lãnh đạo UBND huyện Tuy Đức.

Đồng thời với việc ký Quyết định tạm đình chỉ công tác đối với ông Long, Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông cũng ký Quyết định giao ông Trần Viết Cự, Phó Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức điều hành mọi công việc của UBND huyện trong thời gian ông Long bị tạm đình chỉ công tác.

Trước đó, trong các ngày từ 16-17/5, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đắk Nông họp kỳ họp lần thứ 21 và quyết định kỷ luật với hình thức cảnh cáo về mặt Đảng đối với ông Nguyễn Ngọc Long, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức, do các sai phạm trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và thực hiện không nghiêm quy chế làm việc của UBND huyện...

Nguồn: tienphong.vn

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG: KIỂM ĐIỂM HÀNG LOẠT CÁN BỘ VÌ SƠ SUẤT TRONG THỦ TỤC THU HỒI, BÀN GIAO ĐẤT

Mới đây, UBND TP.Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 2563/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của một số công dân thôn 5 xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo liên quan đến vấn đề thu hồi, bàn giao đất tại khu di tích danh nhân văn hóa Nguyễn Bình Khiêm.

Cụ thể, sau khi xét đơn khiếu nại ghi ngày 18/7/2017 của một số công dân thôn 5 xã Lý Học (huyện Vĩnh Bảo), báo cáo và công văn của Thanh tra thành phố về việc giải quyết khiếu nại, Chủ tịch UBND TP.Hải Phòng quyết định:

Giữ nguyên quyết định số 2966/QĐ-UB ngày 22/12/2005 của UBND thành phố về việc giao đất cho UBND huyện Vĩnh Bảo để làm đường và quy hoạch mở rộng Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm tại xã Lý Học.

Bên cạnh đó, UBND thành phố yêu cầu giữ nguyên Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 22/12/2005 về việc giao đất cho UBND huyện Vĩnh Bảo để thực hiện dự án đường vào Khu du lịch

lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trịnh Trình Nguyễn Bình Khiêm và múa rối nước truyền thống xã Nhân Hòa.

UBND thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các cán bộ có liên quan đến việc lập tờ trình số 320, 321, 322, 323/TT-STNMT ngày 19/12/2005 và tham mưu cho UBND thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 với nội dung vừa thu hồi đất, vừa giao đất.

Mặt khác, Chủ tịch thành phố giao UBND huyện Vĩnh Bảo có trách nhiệm xem xét, kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các cán bộ có liên quan đến việc không tham mưu ban hành thông báo thu hồi đất và quyết định thu hồi đất đối với từng hộ gia đình cá nhân theo nội dung tại Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 22/12/2005 của UBND thành phố.

Cuối cùng, UBND thành phố yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Vĩnh Bảo nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc lưu trữ hồ sơ, phối hợp cung cấp tài liệu cho Thanh tra thành phố trong quá trình giải quyết khiếu nại.

Nguồn: laodong.vn

BÌNH ĐỊNH: HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ 'SIÊU TỐC'

Ngày 03/10, một lãnh đạo UBND tỉnh Bình Định cho hay, UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi, hủy bỏ quyết định bổ nhiệm Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ đối với ông Nguyễn Đức Hoàng (32 tuổi).

Theo một nguồn tin khác, Sở Ngoại vụ đang thực hiện thủ tục thu hồi, hủy bỏ quyết định bổ nhiệm các chức Trưởng, Phó Phòng Hợp tác quốc tế đối với ông Hoàng. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đang thực hiện thủ tục thu hồi, hủy bỏ quyết định bổ nhiệm chức Phó Phòng Thống kê tội phạm-công nghệ thông tin đối với ông Hoàng.

Cùng ngày, ông Nguyễn Hữu Lộc, Phó bí thư Đảng ủy Khối cơ quan tỉnh Bình Định, cho biết cơ quan này cũng đã ra quyết định xóa tên khỏi danh sách đảng viên đối với ông Nguyễn Đức Hoàng.

Theo lãnh đạo UBND tỉnh Bình Định, các quyết định trên được thực hiện theo kết luận, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trước đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận ông Nguyễn Đức Hoàng được kết nạp vào Đảng không đúng các quy định của Đảng. Cùng với chỉ đạo xóa tên khỏi danh sách đảng viên, thu hồi, hủy bỏ các quyết định bổ nhiệm đối với ông Hoàng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ đảng viên, công nhận đảng viên chính thức, đề bạt bổ

nhiệm cán bộ quản lý đối với ông Hoàng không đúng phải kiểm điểm, báo cáo cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước ngày 15/10...

Nguồn: plo.vn